

Số: 1301 /QĐ-UBND

A Dơi, ngày 26 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế tại Trạm Y tế xã A Dơi

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, được sửa đổi bổ sung bởi: Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội; Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Luật Viên thông số 24/2023/QH15 ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội; Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội; Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 10/2026/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế và phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư 22/2026/TT-BYT ngày 29/6/2026 của Bộ Y tế hướng dẫn danh mục máy móc, thiết bị cơ bản phục vụ hoạt động chuyên môn của trạm y tế xã, phường, đặc khu;

Căn cứ Quyết định số 70/2026/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế của các cơ quan,

tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 483/TTr-VHXX ngày 21/10/2026 và đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế tại Trạm Y tế xã A Dơi; cụ thể

(Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Trạm Y tế xã A Dơi chịu trách nhiệm:

1. Chịu trách nhiệm toàn diện về sự cần thiết, tính đầy đủ, chính xác của hồ sơ pháp lý kèm theo đề xuất phê duyệt tiêu chuẩn, định mức của đơn vị (danh mục, chủng loại, số lượng) đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Chịu trách nhiệm giải trình đầy đủ, kịp thời trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu, báo cáo rõ về việc đề xuất tiêu chuẩn, định mức đối với các danh mục, chủng loại, số lượng, thiết bị y tế chuyên dùng để nghị phê duyệt, sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục rà soát tiêu chuẩn, định mức của các danh mục và số lượng máy móc thiết bị chuyên dùng đặc thù, chuyên dùng khác đảm bảo đúng quy định và phù hợp với nhu cầu sự phát triển của đơn vị. Thực hiện đầu tư, mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo tiêu chuẩn, định mức được phê duyệt, xử lý các máy móc, thiết bị dôi dư (vượt tiêu chuẩn, định mức) theo đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Trạm Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

[Signature]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
[Signature]
Trần Trọng Kim





PHỤ LỤC
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ
TRẠM Y TẾ XÃ A DƠI

(Kèm theo Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 26/10/2026 của UBND xã A Dơi)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế	Đơn vị tính	Quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực y tế			
			Số lượng tối đa	Mức giá tối đa (triệu đồng/1 đơn vị)	Thuyết minh số lượng định mức	Thuyết minh mức giá tối đa
I	Có trong Phụ lục Thông tư 10/2026/TT-BYT					
1	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3	825	Nhu cầu sử dụng trung bình dưới 600 ca chụp/ tháng/ cơ sở: 01 máy /cơ sở.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
2	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Tổng công suất các máy (Test/giờ)	100	158	Nhu cầu trung bình dưới 1200 test/ ngày/ cơ sở: tổng công suất các máy tối đa 1200 test/giờ.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
3	Máy xét nghiệm huyết học	Tổng công suất các máy (Test/giờ)	60	525	Nhu cầu trung bình dưới 300 test/ ngày/ cơ sở: tổng công suất các máy tối đa 100 test/ giờ.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

		)				
4	Máy theo dõi bệnh nhân ≥ 5 thông số	Máy	3	134	Bố trí 01 máy/điểm cho 03 điểm trạm thường trực cấp cứu 24/24h; theo dõi dấu hiệu sinh tồn bệnh nhân nặng trước khi chuyển viện.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
5	Máy điện tim	Máy	3	86	Định mức 01/máy/50 bệnh nhân khám ngoại trú /ngày.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
6	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	3	352	dưới 200 ca/tháng: 01 hệ thống; 01 hệ thống/bàn khám TMH. Trang bị Điểm chính; 06 Bác sĩ đa khoa khám chữa bệnh TMH, gấp di vật, tăng tỷ lệ DV kỹ thuật	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
7	Máy soi cổ tử cung	Máy	3	259	Trang bị phòng khám phụ khoa Điểm chính; sàng lọc tổn thương tiền ung thư CTC	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
8	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	3	173	Định mức 01 máy/ Bàn đẻ. TYT xã A Dơi có 03 Bàn đẻ (01 điểm chính và 02 điểm trạm)	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

9	Máy và ghế nha khoa	Bộ	3	456	Dự phòng định mức phục vụ phát triển vị trí việc làm nha khoa và nha học đường tuyến cơ sở tương lai.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
II Chưa có trong Phụ lục Thông tư 10/2026/TT-BYT						
1	Hệ thống sắc thuốc, đóng túi tự động	Hệ thống	3	187	Trang bị Bộ phận Dược Điểm chính; chuẩn hóa sắc thuốc thang đóng túi phục vụ bệnh nhân YHCT.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
2	Laser châm	Cái	3	79	Bố trí Điểm chính và Điểm 01; điều trị cơ xương khớp không xâm lấn, không đau cho trẻ em và người già.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
3	Máy điện châm không kim	Máy	3	194	Phục vụ châm cứu điều trị ngoại trú bệnh cơ xương khớp; YS YHCT đảm nhiệm.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
4	Máy sắc thuốc	Máy	6	101	Chỉ đề xuất nếu Trạm tổ chức hoạt động y học cổ truyền có sử dụng.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
5	Máy xông hơi thuốc cổ truyền	Máy	6	240	Chỉ đề xuất nếu Trạm tổ chức hoạt động y học cổ truyền có sử dụng.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
6	Khoan răng điện	Cái	6	106	Dự phòng định mức phục vụ phát triển vị trí việc làm nha khoa và nha học đường tuyến cơ sở tương lai.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

7	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	3	334	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
8	Máy đo thính lực người lớn có ghi kết quả	Máy	3	304	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
9	Sinh hiển vi khám mắt	Cái	3	277	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
10	Bàn đẽ	Cái	6	15	Chỉ giữ nếu Trạm được giao nhiệm vụ và đủ điều kiện thực hiện đỡ đẽ.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
11	Đèn điều trị vàng da	Cái	6	45	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
12	Giường sưởi ấm trẻ sơ sinh	Cái	3	290	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
13	Giường cấp cứu	Cái	6	22	Bố trí khu vực cấp cứu/tiếp nhận người bệnh.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
14	Máy hút dịch	Máy	6	47	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
15	Máy tạo ôxy	Máy	3	18	Hỗ trợ cấp cứu ban đầu; rà soát thêm nguồn ôxy và phương án dự phòng.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

16	Kính hiển vi	Cái	3	75	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
17	Máy ly tâm	Máy	1	83	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
18	Máy phân tích nước tiểu tự động	Tổng công suất các máy (Test/giờ)	60	62	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
19	Tủ ấm vi sinh	Cái	1	67	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
20	Máy điện xung	Máy	3	55	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
21	Máy đóng gói dụng cụ tiệt trùng	Máy	3	62	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
22	Máy giặt đồ vải	Máy	3	505	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
23	Máy sấy đồ vải	Máy	3	330	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

24	Tủ sấy	Cái	3	76	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
25	Máy phun hóa chất	Máy	5	38	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
26	Máy phun tồn lưu	Máy	3	19	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
27	Máy phun ULV	Máy	3	56	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
28	Thiết bị bảo quản mẫu lạnh	Cái	1	56	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
29	Tủ lạnh lưu mẫu	Cái	1	57	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
30	Máy hút ẩm	Máy	4	11	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
31	Bộ dụng cụ khám bệnh	Bộ	9	14	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
32	Bộ mở khí quản (người lớn/ trẻ em)	Bộ	3	16	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

33	Vali cấp cứu	Cái	6	97	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
34	Bộ đo nhãn áp	Bộ	3	11	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
35	Bộ dụng cụ lấy dị vật mắt	Bộ	3	22	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
36	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	3	72	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
37	Bộ kính thử thị lực kèm gọng	Bộ	6	21	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
38	Đèn soi đáy mắt	Cái	6	15	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
39	Bộ dụng cụ cắt/tháo que cấy tránh thai	Bộ	6	17	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
40	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	6	15	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
41	Giường phục hồi chức năng	Cái	6	12	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

42	Pipette/Micropipet các loại + giá đỡ	Bộ	3	23	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
43	Hệ thống lọc nước RO cơ bản	Hệ thống	3	30	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
44	Bàn chia vị thuốc cổ truyền	Cái	6	13	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
45	Tủ, giá, kệ đựng vị thuốc cổ truyền	Cái	6	46	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
46	Máy đo âm ốc tai để sàng lọc khiếm thính	Máy	3	120	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
47	Máy đo thính lực trẻ em có ghi kết quả	Máy	3	150	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
48	Máy cắt đốt cao tần	Máy	3	30	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
49	Máy hút liên tục áp lực thấp	Máy	6	15	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
50	Máy đo độ loãng xương (siêu âm)	Máy	3	100	Bố trí Điểm chính và khám lưu động; sàng lọc loãng xương người cao tuổi.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn

51	Máy điều trị điện từ trường	Máy	3	30	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
52	Máy điều trị sóng ngắn	Máy	3	60	Nhu cầu tại trạm chính và 2 điểm trạm	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
53	Máy kéo dẫn cột sống	Máy	3	45	Trang bị Điểm chính; điều trị thoái hóa cột sống, thoát vị đĩa đệm người cao tuổi và người lao động.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
54	Máy khử khuẩn không khí	Máy	3	25	Trang bị 3 điểm, khử khuẩn không khí	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
55	Tủ bảo quản vắc xin	Tủ	3	45	Bắt buộc 01 tủ/điểm trạm chuẩn WHO/PQS bảo quản vắc xin TCMR (2-8°C), theo dõi nhiệt độ tự động.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn
56	Tủ lạnh bảo quản thuốc, sinh phẩm	Tủ	3	30	01 cái/điểm trạm trữ thuốc cấp cứu, sinh phẩm chẩn đoán, huyết thanh kháng độc ở nhiệt độ mát.	Tham khảo giá trên muasamcong.mpi.gov.vn